

Số: 706/QĐ-CTK

Yên Bái, ngày 22 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2023

CỤC TRƯỞNG CỤC THỐNG KÊ TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông báo số 188/TB-TCTK ngày 09/8/2024 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê về việc thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách nhà nước năm 2023 của Cục Thống kê tỉnh Yên Bái (theo phụ biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông bà Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính, Chi cục trưởng Chi cục Thống kê các huyện, khu vực, thành phố và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT, TCHC.

CỤC TRƯỞNG



Vũ Tuấn Hà



Biểu số 4 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Năm 2023

(Kèm theo Quyết định số 706/QĐ-CTK ngày 22/8/2024 của Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Yên Bái)

ĐVT: nghìn đồng

STT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)							
					Văn phòng Cục Thống kê tỉnh Yên Bái	Chi cục Thống kê Thành phố Yên Bái	Chi cục Thống kê huyện Văn Yên	Chi cục Thống kê khu vực Yên Bình - Lục Yên	Chi cục Thống kê khu vực Văn Chấn - Nghĩa Lộ	Chi cục Thống kê huyện Trấn Yên	Chi cục Thống kê huyện Mù Cang Chải	Chi cục Thống kê huyện Trạm Tấu
1	2	3	4	5 = 4-3	6	7	8	9	10	11	12	13
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	18.154.000	18.154.000	0	8.571.274	1.583.189	1.373.907	2.170.947	1.993.156	1.093.814	723.668	644.045
I	Nguồn ngân sách trong nước	18.154.000	18.154.000	0	8.571.274	1.583.189	1.373.907	2.170.947	1.993.156	1.093.814	723.668	644.045
1	Chi quản lý hành chính	18.143.000	18.143.000	-	8.560.274	1.583.189	1.373.907	2.170.947	1.993.156	1.093.814	723.668	644.045
11	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	12.616.000	12.616.000	-	7.082.274	862.189	754.907	1.200.947	1.083.156	627.814	515.668	489.045
12	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	5.527.000	5.527.000	-	1.478.000	721.000	619.000	970.000	910.000	466.000	208.000	155.000
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ											
21	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ											
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia											
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ											
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở											
22	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng											
23	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên											
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	11.000	11.000	-	11.000							
31	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên											
32	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	11.000	11.000	-	11.000							